





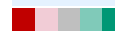
Q1 2026: Phát hành giảm tốc trước môi trường tín nhiệm nhiều thách thức

Thị trường trái phiếu doanh nghiệp (TPDN) Việt Nam trầm lắng trong Q1 2026 do yếu tố mùa vụ, chịu tác động của kỳ nghỉ Tết Nguyên đán kéo dài và tâm lý thận trọng của các tổ chức phát hành trong giai đoạn chờ phê duyệt kế hoạch kinh doanh năm. Quý đầu năm ghi nhận 17 đợt phát hành mới, với giá trị phát hành sơ cấp tăng 22% so với cùng kỳ năm trước. Hồ sơ tín nhiệm của các tổ chức phát hành (TCPH) tiếp tục cải thiện, với tỷ lệ chậm trả duy trì ở mức rất thấp và tỷ lệ thu hồi tăng, đặc biệt ở các TCPH trong lĩnh vực bất động sản và xây dựng. Thanh khoản bình quân trên thị trường thứ cấp ở mức cao, mặc dù giá trị giao dịch trong hai tháng gần đây đã giảm so với tháng 1; lợi suất đáo hạn (YTM) của trái phiếu ngân hàng có mức tín nhiệm “Trên Trung bình” tăng theo xu hướng đi lên của mặt bằng lãi suất thị trường.

Chúng tôi đánh giá xung đột Mỹ–Iran có ảnh hưởng bất lợi đối với môi trường tín nhiệm của Việt Nam. Giá năng lượng tăng cao gây sức ép lên lạm phát, hạn chế dư địa nới lỏng tiền tệ và đẩy mặt bằng lãi suất lên cao, gia tăng chi phí huy động vốn cho cả ngân hàng và các doanh nghiệp. Trong kịch bản xung đột kéo dài, niềm tin của doanh nghiệp và nhà đầu tư suy giảm có thể khiến doanh nghiệp trì hoãn các kế hoạch đầu tư, hạn chế nhu cầu phát hành trái phiếu và ảnh hưởng tiêu cực đến khả năng tái cấp vốn thông qua thị trường TPDN.

Hình 1: Những xu hướng chính trong Q1 2026

Chủ đề	Xu hướng	Những điểm nổi bật
 Phát hành mới	Tăng	<ul style="list-style-type: none"> Phát hành sơ cấp trong Q1 2026 đạt 30,6 nghìn tỷ đồng, tăng 22% so với cùng kỳ (svck). Nhóm Bất động sản chiếm khoảng 53% tổng giá trị phát hành mới, với đóng góp chính từ 10,2 nghìn tỷ đồng trái phiếu phát hành bởi Công ty TNHH Đầu tư Marina Center. Tỷ trọng TPDN riêng lẻ và phát hành ra công chúng tương đối cân bằng. Bên cạnh các ngân hàng tiếp tục ưu tiên phát hành ra công chúng nhằm mở rộng và đa dạng hóa nền tảng nhà đầu tư, một số doanh nghiệp phi ngân hàng — đặc biệt trong lĩnh vực xây dựng và nông nghiệp — cũng đã phát hành thành công trái phiếu ra công chúng trong quý.
 Tình hình chậm trả	Cải thiện	<ul style="list-style-type: none"> Q1 2026 chỉ ghi nhận một trường hợp chậm trả mới đối với trái phiếu của CTCP Thủy điện Thuận Hòa Hà Giang. Tuy nhiên, TCPH đã thực hiện đầy đủ nghĩa vụ thanh toán trong khoảng một tuần sau đó. Tỷ lệ chậm trả trái phiếu giảm về gần mức 0% trong Q1 2026, so với mức 0,2% trong Q1 2025.
 Xử lý các khoản chậm trả	Cải thiện	<ul style="list-style-type: none"> Hoạt động xử lý trái phiếu chậm trả tiếp tục được đẩy mạnh, với giá trị thu hồi đạt khoảng 5 nghìn tỷ đồng trong Q1 2026, nâng tỷ lệ thu hồi lũy kế đối với các trái phiếu chậm trả lên khoảng 46%, so với 33% cùng kỳ năm trước và 44% tại thời điểm cuối năm 2025. Hoạt động xử lý trái phiếu chậm trả tập trung chủ yếu ở nhóm doanh nghiệp bất động sản và xây dựng, đáng chú ý tại các TCPH thuộc hệ sinh thái của các tập đoàn Novaland, Phúc Khang và Sunshine.
 Thanh khoản thị trường thứ cấp	Tăng	<ul style="list-style-type: none"> Giá trị giao dịch hàng ngày bình quân trên thị trường thứ cấp đạt khoảng 8,2 nghìn tỷ đồng, tăng 64% so với cùng kỳ năm trước. Hoạt động giao dịch đạt đỉnh trong tháng 1, với giá trị giao dịch trên 10 nghìn tỷ đồng/ngày, trước khi hạ nhiệt dần trong tháng 2 và 3. Lợi suất đến hạn (YTM) của các trái phiếu ngân hàng có hồ sơ tín nhiệm “Trên Trung bình” trong Q1 2026 tăng lên, cao hơn các quý của năm 2025, phù hợp với xu hướng tăng của mặt bằng lãi suất chung trên thị trường.

 (*) Màu sắc đậm nhạt thể hiện mức độ từ tiêu cực đến tích cực của các xu hướng

Nguồn: VIS Rating

LIÊN HỆ

Nguyễn Thị Kiều Hạnh

Trưởng nhóm phân tích

hanh.nguyen@visrating.com

Nguyễn Đình Duy, CFA

Giám đốc - Chuyên gia phân tích cao cấp

duy.nguyen@visrating.com

Simon Chen, CFA

Giám đốc Khối Xếp hạng Tín nhiệm và Nghiên cứu

simon.chen@visrating.com



<https://visrating.com>

Dư nợ trái phiếu lưu hành

Tổng giá trị trái phiếu lưu hành



1 432 nghìn tỷ đồng



Số trái phiếu công chúng

116



Số trái phiếu riêng lẻ

2 334



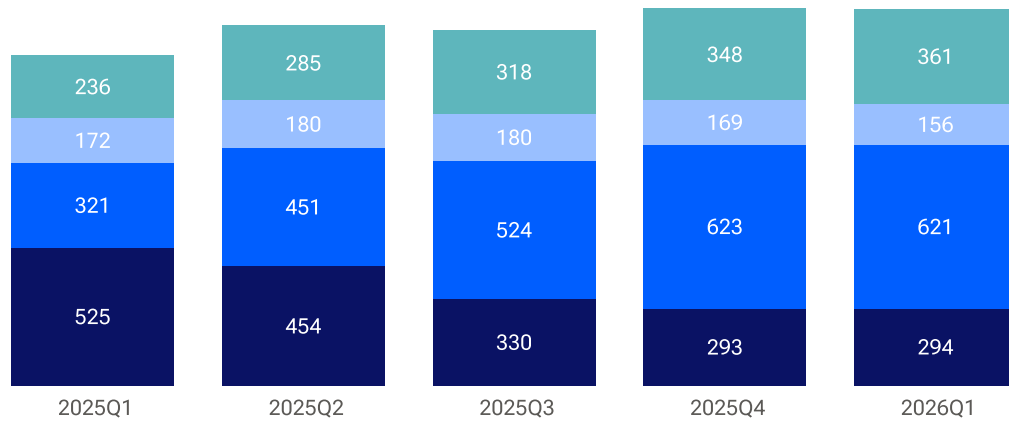
Số tổ chức phát hành

361

Nguồn: Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội (HNX), Ủy ban Chứng khoán Nhà nước (SSC), VIS Rating

Hình 3: Dư nợ trái phiếu theo kì hạn còn lại

● <1 năm ● 1-3 năm ● 3-5 năm ● Trên 5 năm

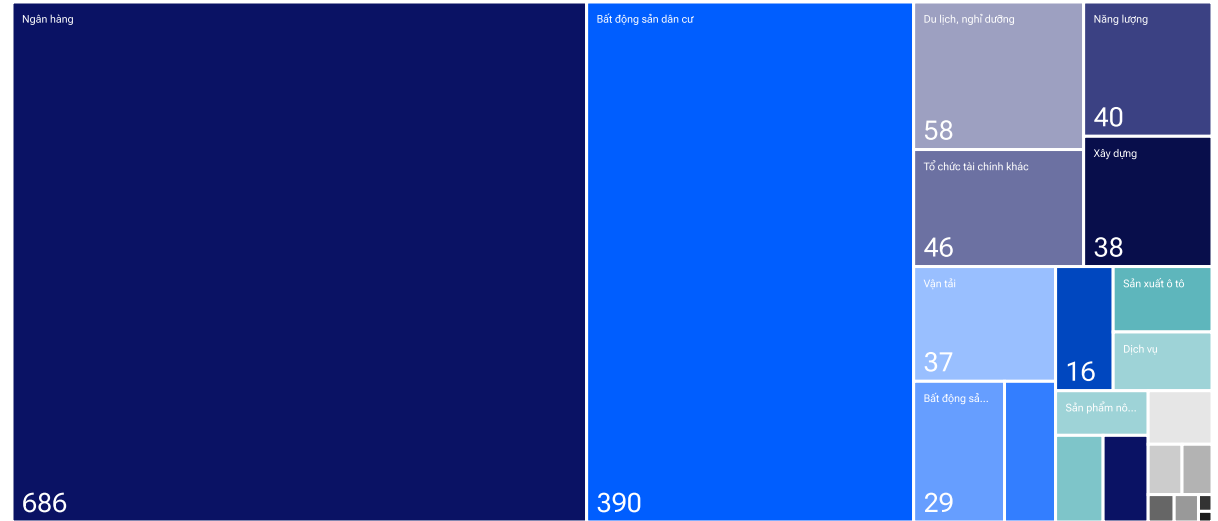


Đơn vị: Nghìn tỷ đồng

Nguồn: HNX, SSC, VIS Rating

Ghi chú: Dữ liệu trong báo cáo này được cập nhật đến ngày 1/4/2026, trừ khi có ghi chú khác. Ấn phẩm này không phải là một báo cáo xếp hạng tín nhiệm.

Hình 2: Dư nợ trái phiếu tại cuối Q1 2026 theo ngành

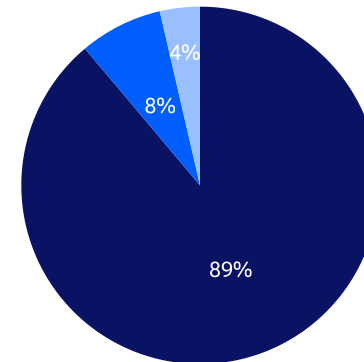


Đơn vị: Nghìn tỷ đồng

Nguồn: HNX, SSC, VIS Rating

Hình 4: Dư nợ trái phiếu tại cuối Q1 2026 theo tình trạng thanh toán gốc lãi

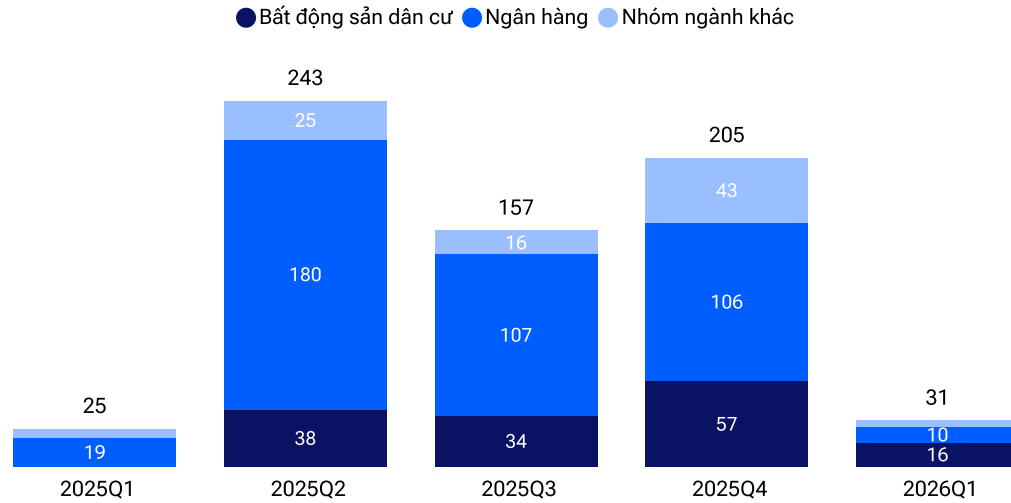
● Bình thường ● Chậm trả lãi ● Chậm trả gốc và chưa khắc phục



Nguồn: HNX, SSC, VIS Rating

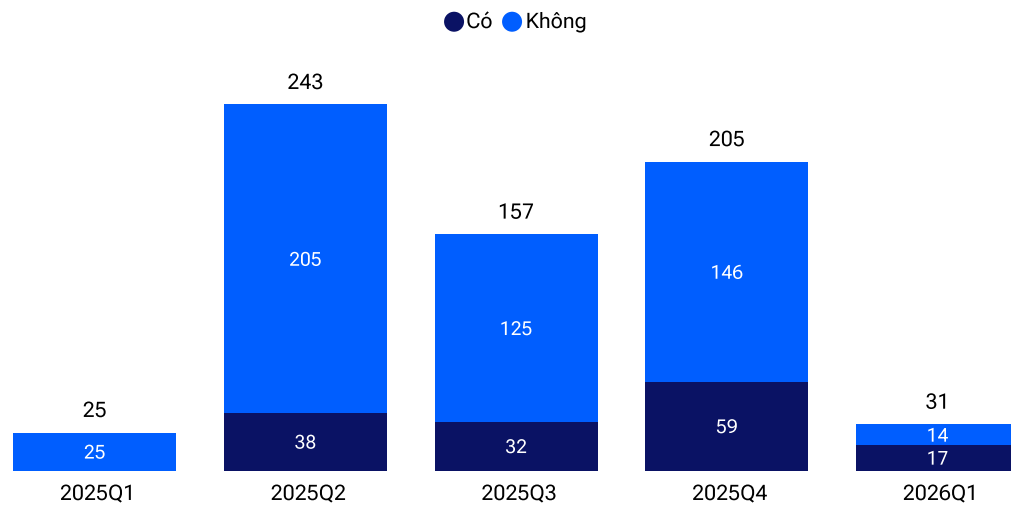
Phát hành mới (1/2)

Hình 5: Lượng trái phiếu phát hành theo nhóm ngành



Đơn vị: Nghìn tỷ đồng
 Nguồn: HNX, SSC, VIS Rating

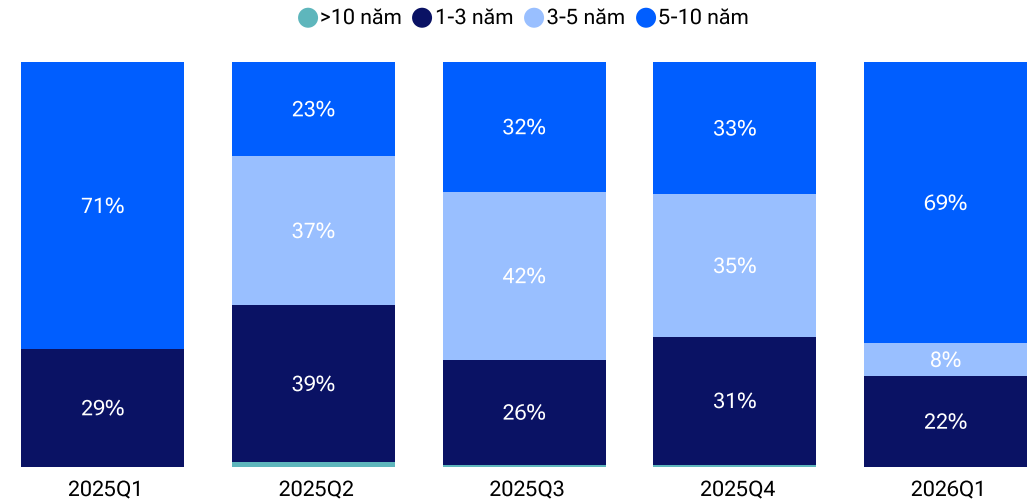
Hình 7: Trái phiếu phát hành mới theo điều khoản về tài sản đảm bảo



Đơn vị: Nghìn tỷ đồng
 Nguồn: HNX, SSC, VIS Rating

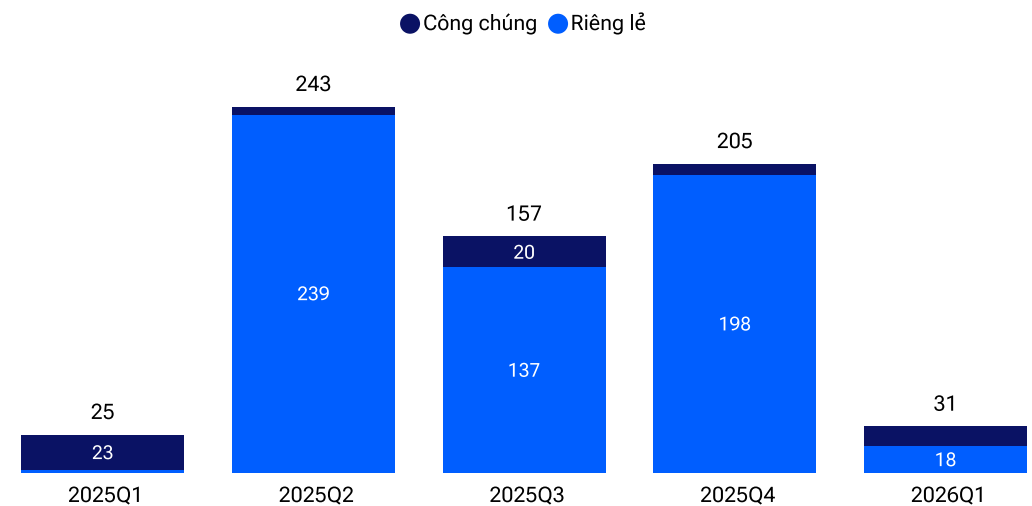
Ấn phẩm này không phải là một báo cáo xếp hạng tín nhiệm

Hình 6: Cấu trúc kì hạn của các trái phiếu phát hành mới



Nguồn: HNX, SSC, VIS Rating

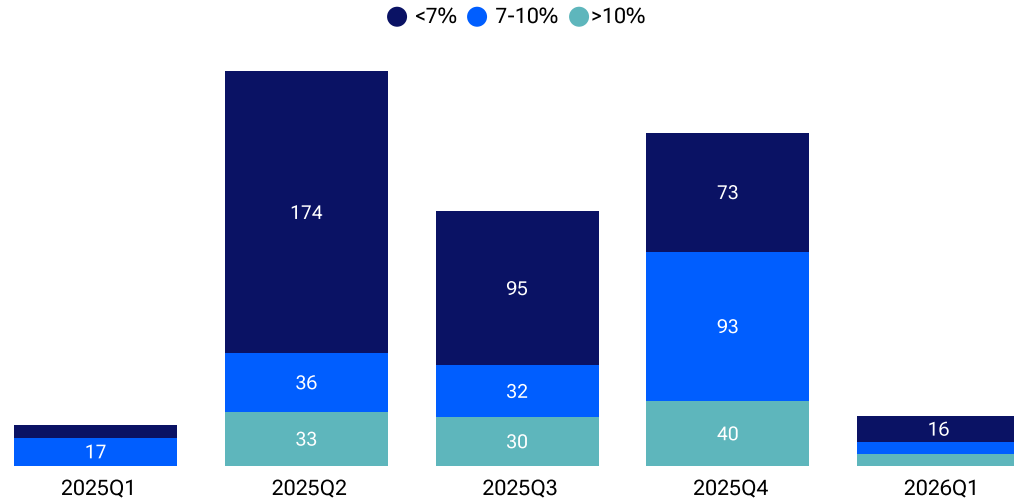
Hình 8: Giá trị trái phiếu phát hành riêng lẻ và ra công chúng



Đơn vị: Nghìn tỷ đồng
 Nguồn: HNX, SSC, VIS Rating

Phát hành mới (2/2)

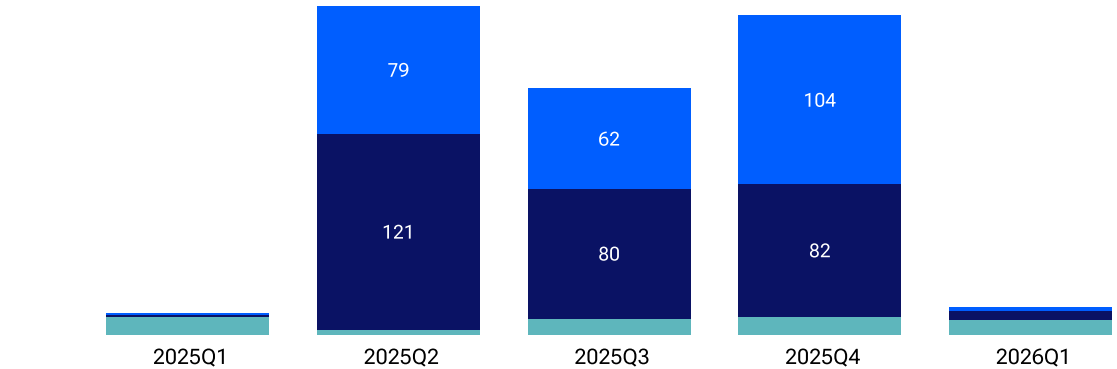
Hình 9: Các đợt phát hành chia theo mức lãi suất coupon kỳ đầu tiên



Đơn vị: Nghìn tỷ đồng
 Nguồn: HNX, SSC, VIS Rating

Hình 10: Số đợt phát hành riêng lẻ phân phối cho nhà đầu tư cá nhân

TPRL bán cho cả cá nhân chuyên nghiệp (medium blue) TPRL chỉ bán cho tổ chức (dark blue) Trái phiếu công chúng (light blue)



Nguồn: HNX, SSC, VIS Rating

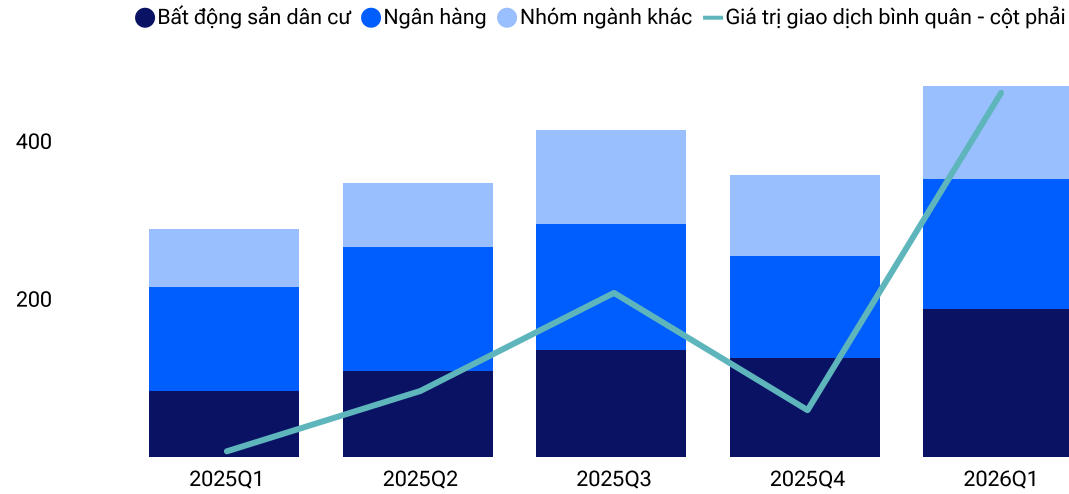
Hình 11: Các đợt phát hành lớn nhất trong Q1 2026

Mã trái phiếu	Tổ chức phát hành	Ngành	PHRL/Công chúng	Tài sản đảm bảo	Tổng giá trị mệnh giá	Ngày phát hành	Kỳ hạn (năm)	Lãi suất coupon kỳ đầu	Dư nợ trái phiếu hiện tại của TCPH
MAR12601	CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ MARINA CENTER	Bất động sản dân cư	Riêng lẻ	Có	10 196	20/3/2026	10	4%	10 196
PDA12602	Công ty TNHH Đầu tư và phát triển bất động sản Phát Đạt	Bất động sản dân cư	Riêng lẻ	Có	3 600	26/3/2026	1	11%	11 000
HDBC8Y263401	Ngân hàng TMCP Phát triển TP. HCM	Ngân hàng	Công chúng	Không	2 412	20/3/2026	8	7.9%	60 277
HDBC7Y263301	Ngân hàng TMCP Phát triển TP. HCM	Ngân hàng	Công chúng	Không	2 282	20/3/2026	7	7.7%	60 277
CTG2634T2/01	Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam	Ngân hàng	Công chúng	Không	2 221	20/1/2026	8	6.5%	60 504
PDA12601	Công ty TNHH Đầu tư và phát triển bất động sản Phát Đạt	Bất động sản dân cư	Riêng lẻ	Có	2 000	26/3/2026	2	11%	11 000
BIDL2633001C	Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam	Ngân hàng	Công chúng	Không	1 985	3/2/2026	7	6.8%	78 457
CTD126006	CTCP Xây dựng Coteccons	Xây dựng	Công chúng	Không	1 400	30/1/2026	3	9%	1 400
BAF12502	CTCP Nông nghiệp BAF Việt Nam	Sản phẩm nông nghiệp	Công chúng	Có	1 000	5/1/2026	3	10%	2 400
BIDL2634002C	Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam	Ngân hàng	Công chúng	Không	1 000	3/2/2026	8	6.9%	78 457
BIDL2636003C	Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam	Ngân hàng	Công chúng	Không	316	3/2/2026	10	6.9%	78 457

Đơn vị: Tỷ đồng
 Nguồn: HNX, SSC, VIS Rating

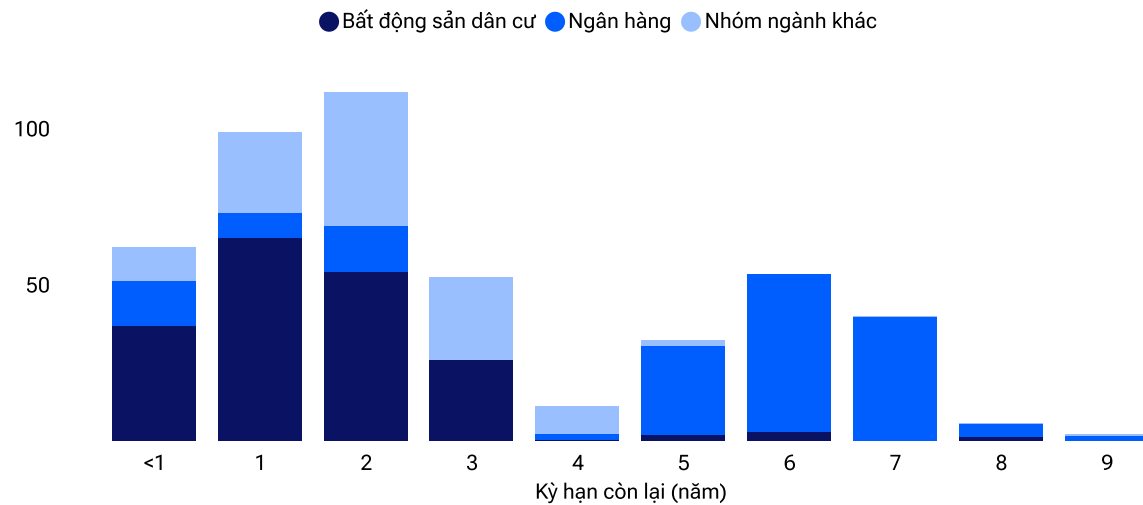
Thị trường thứ cấp

Hình 12: Giá trị TPDN giao dịch trên thị trường thứ cấp theo ngành



Đơn vị: Nghìn tỷ đồng
Nguồn: HNX, VIS Rating

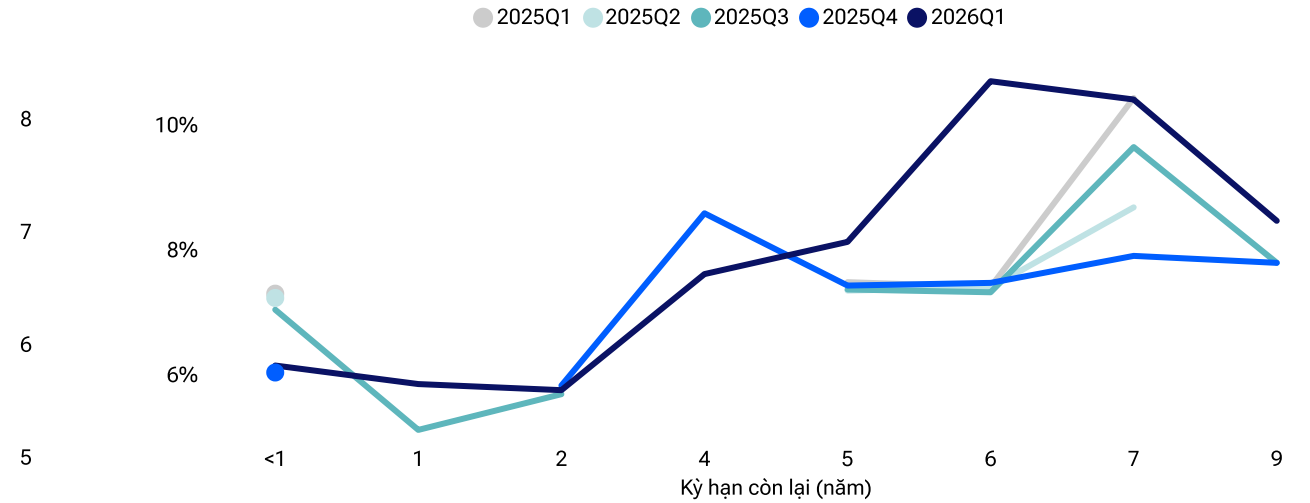
Hình 14: Giá trị TPDN giao dịch trong Q1 2026 theo kỳ hạn



Đơn vị: Nghìn tỷ đồng
Nguồn: HNX, VIS Rating

Ấn phẩm này không phải là một báo cáo xếp hạng tín nhiệm

Hình 13: Lợi suất đáo hạn của các trái phiếu Ngân hàng có hồ sơ tín nhiệm "Trên Trung bình"



Ghi chú: Lợi suất giao dịch được ước tính từ các giao dịch trái phiếu thứ cấp, loại trừ giao dịch của trái phiếu chuyển đổi
Nguồn: HNX, VIS Rating

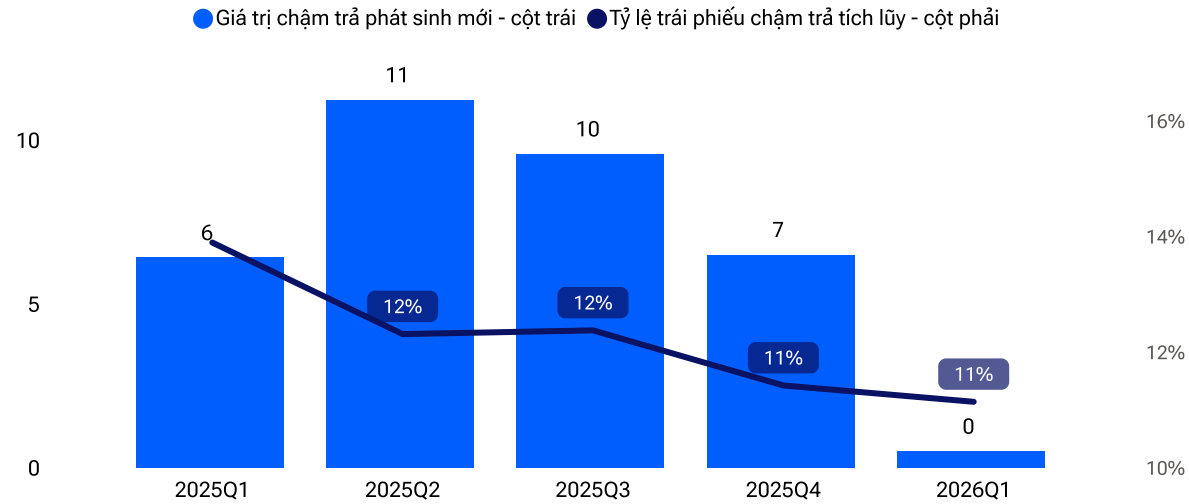
Hình 15: Các TCPH có trái phiếu được giao dịch nhiều nhất trên thị trường thứ cấp Q1 2026

Tổ chức phát hành	Ngành	Giá trị giao dịch trong Q1 2026	Giá trị giao dịch từ đầu năm
Ngân hàng TMCP Phát triển TP. HCM	Ngân hàng	67,651	67,651
CTCP Vinhomes	Bất động sản dân cư	27,814	27,814
Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam	Ngân hàng	25,568	25,568
Tập đoàn VINGROUP - CTCP	Bất động sản dân cư	22,248	22,248
Công ty TNHH Hưng Phát Invest Hà Nội	Bất động sản dân cư	20,815	20,815
CTCP Đầu tư và Phát triển NEWCO	Bất động sản dân cư	18,421	18,421
Ngân hàng TMCP Á Châu	Ngân hàng	15,686	15,686
Ngân hàng TMCP Quân Đội	Ngân hàng	14,771	14,771
CTCP Thời Đại Mới T&T	Bất động sản dân cư	12,262	12,262
CTCP Sản xuất và Kinh doanh Vinfast	Sản xuất ô tô	11,937	11,937

Đơn vị: Tỷ đồng
Nguồn: HNX, VIS Rating

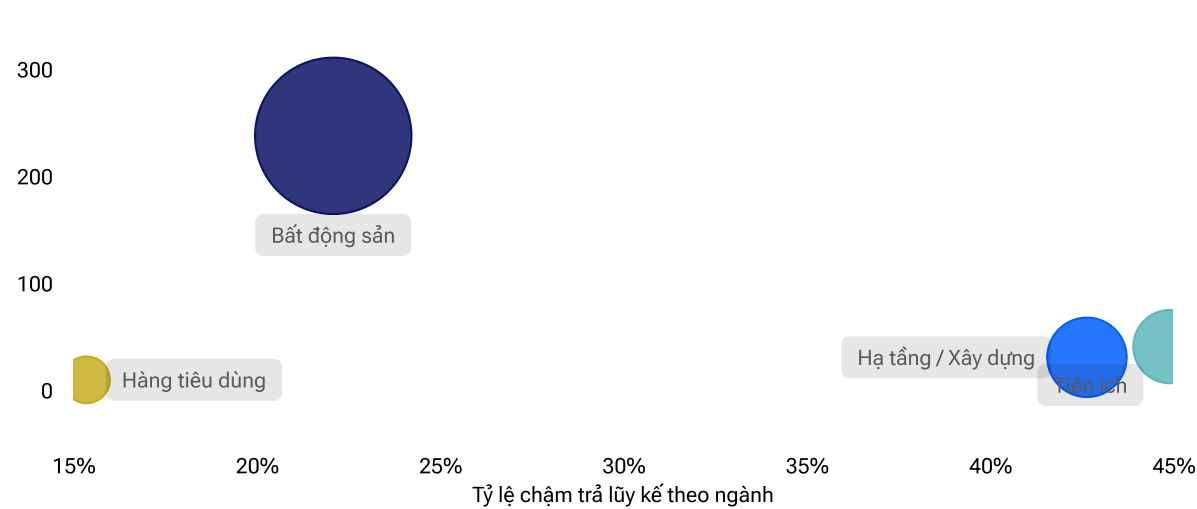
Chậm trả gốc lãi

Hình 16: Tình hình chậm trả trái phiếu mới phát sinh hàng quý



Đơn vị cột trái: Nghìn tỷ đồng
 Nguồn: HNX, VIS Rating

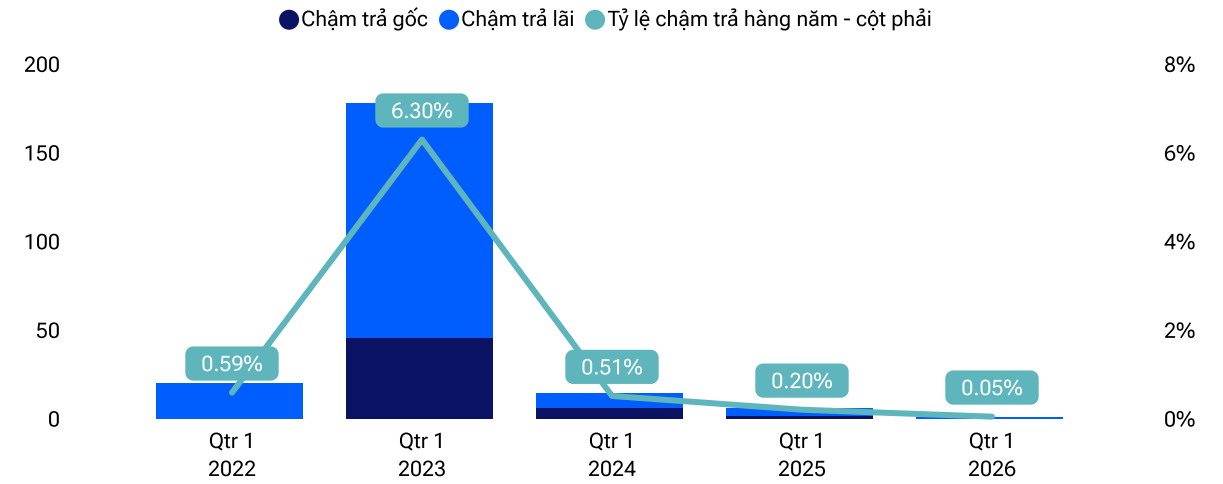
Hình 18: Tỷ lệ chậm trả lũy kế theo ngành



Ghi chú: Trục tung: Số lượng doanh nghiệp chậm trả trái phiếu. Kích cỡ hình tròn thể hiện giá trị chậm trả lũy kế.
 Nguồn: HNX, VIS Rating

Ấn phẩm này không phải là một báo cáo xếp hạng tín nhiệm

Hình 17: Số trái phiếu chậm trả mới và tỷ lệ chậm trả trái phiếu hàng quý



Đơn vị cột trái: Số mã trái phiếu

Ghi chú: Số trái phiếu chậm trả gốc/lãi và tổng số lượng trái phiếu lưu hành được tính toán riêng cho từng năm

Nguồn: HNX, VIS Rating

Hình 19: Danh sách trái phiếu chậm trả mới trong Q1 2026

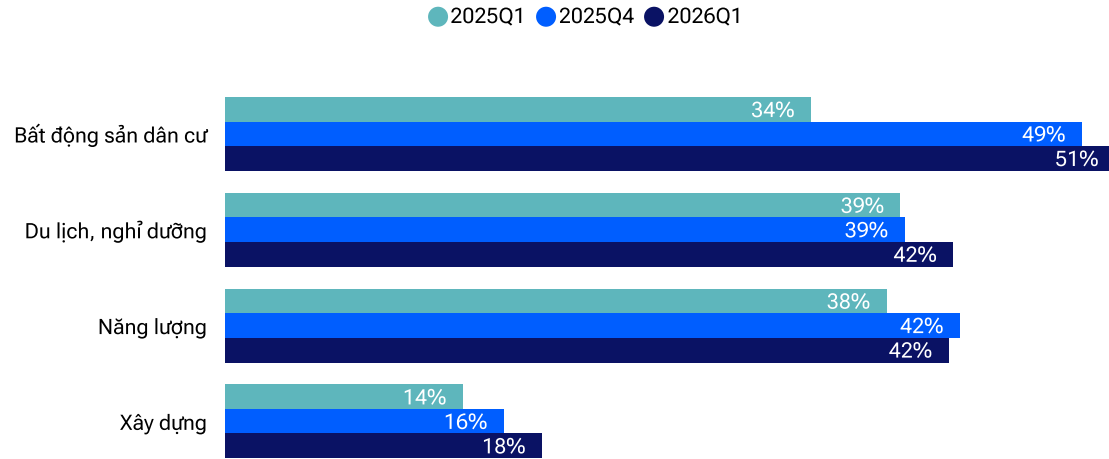
Mã TP	Tổ chức phát hành	Giá trị chậm trả	Phân loại chậm trả
THHGH1730001	CTCP THỦY ĐIỆN THUẬN HÒA HÀ GIANG	497	Chậm trả lãi

Đơn vị: Tỷ đồng

Source: HNX, VIS Rating

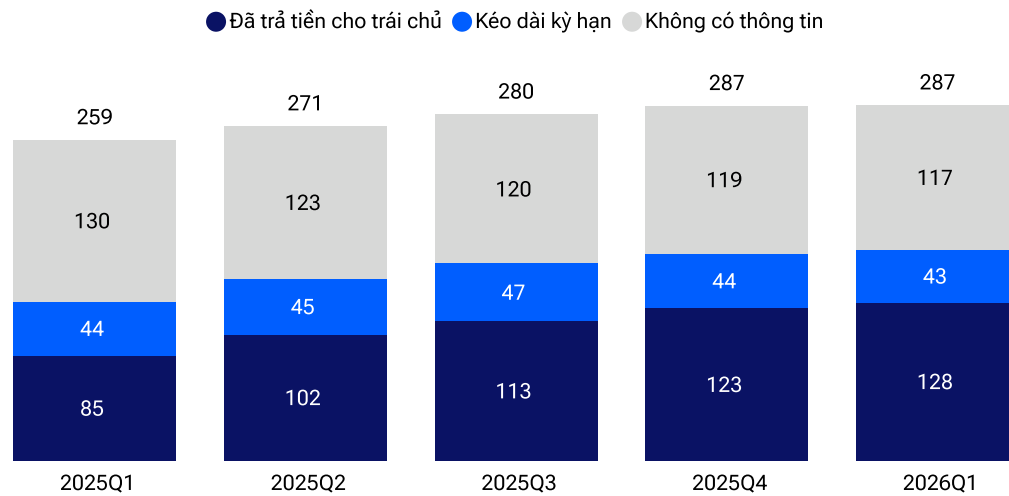
Tình hình xử lý TPDN chậm trả

Hình 20: Tỷ lệ thu hồi trái phiếu chậm trả theo ngành



Ghi chú: Tỷ lệ thu hồi trái phiếu chậm trả được tính toán dựa trên số liệu hoàn trả gốc trái phiếu đã chậm trả
 Nguồn: HNX, VIS Rating

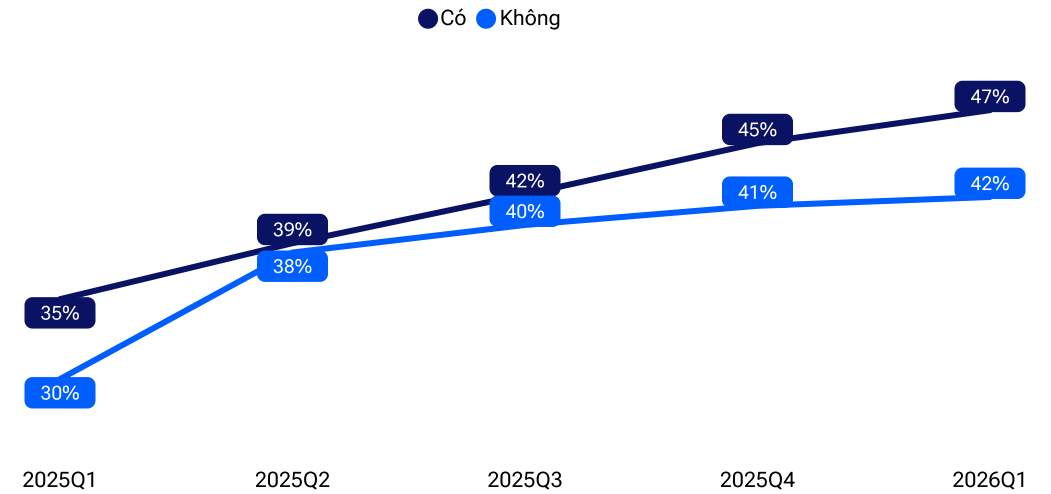
Hình 22: Tình hình tái cấu trúc nợ của trái phiếu chậm trả



Đơn vị: Nghìn tỷ đồng
 Nguồn: HNX, VIS Rating

Ấn phẩm này không phải là một báo cáo xếp hạng tín nhiệm

Hình 21: Tỷ lệ thu hồi trái phiếu chậm trả theo điều khoản về tài sản bảo đảm



Nguồn: HNX, VIS Rating

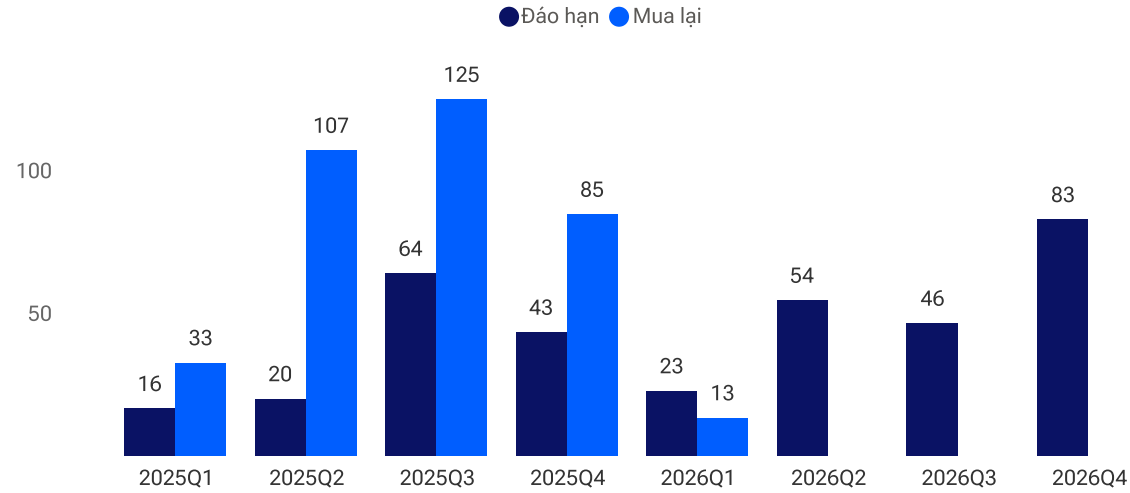
Hình 23: Danh sách các TCPH có giá trị hoàn trả nợ gốc chậm trả lớn nhất Q1 2026

Tổ chức phát hành	Ngành	Nợ gốc hoàn trả trong Q1 2026	Dự nợ trái phiếu
Công ty TNHH Bất động sản Gia Đức	Bất động sản dân cư	1 300	0
CTCP Nova Final Solution	Bất động sản dân cư	997	103
CTCP Fuji Nutri Food	Du lịch, nghỉ dưỡng	720	0
Công ty TNHH Phúc Khang Đông Sài Gòn	Bất động sản dân cư	700	0
CTCP Đầu tư Kinh doanh Bất động sản S-Homes	Xây dựng	490	144
CTCP Dịch vụ Thương mại và Đầu tư Horizon	Bất động sản dân cư	200	200
CTCP ĐẦU TƯ BỆNH VIỆN VIỆT MỸ	Dịch vụ y tế	127	0
CTCP Hưng Thịnh Land	Bất động sản dân cư	45	8 305
CTCP Tập đoàn Thái Tuấn	Bán lẻ và bán buôn	37	636
CTCP Xây lắp Sunshine E&C	Xây dựng	22	58

Đơn vị: Tỷ đồng
 Nguồn: HNX, VIS Rating

Đạo hạn trái phiếu

Hình 24: Giá trị đạo hạn và mua lại hàng quý



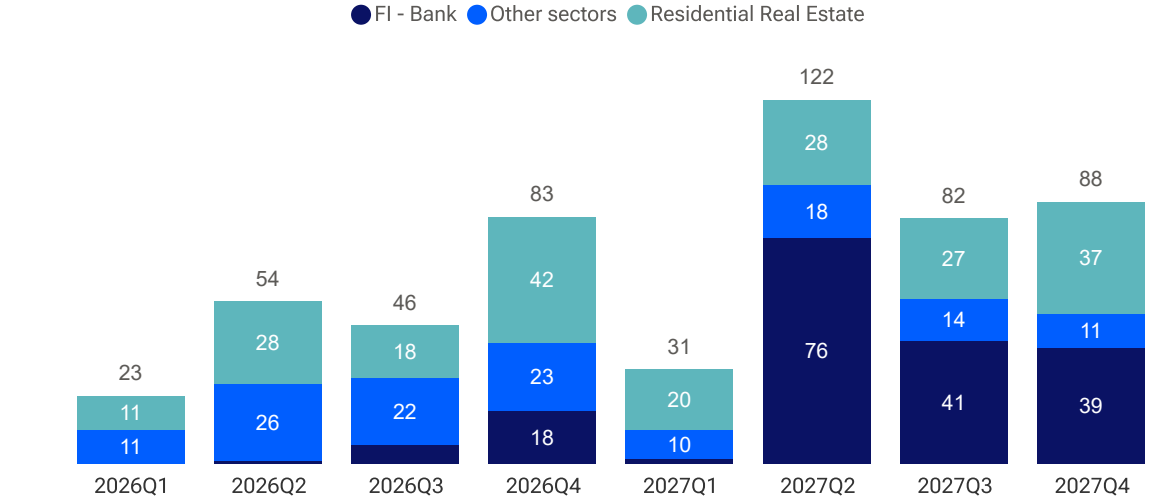
Đơn vị: Nghìn tỷ đồng
 Nguồn: HNX, SSC, VIS Rating

Hình 26: Top 10 ngân hàng có giá trị trái phiếu đạo hạn lớn nhất trong năm 2026

Tổ chức phát hành	Giá trị đạo hạn trong năm 2026	Dư nợ trái phiếu hiện hành
Ngân hàng TMCP Á Châu	7 500	52 020
Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín	5 000	5 000
NGÂN HÀNG TMCP LỘC PHÁT VIỆT NAM	3 000	27 873
Ngân hàng TMCP Phát triển TP. HCM	2 751	60 277
Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam	2 483	78 457
Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam	2 000	9 505
NGÂN HÀNG TNHH MTV SHINHAN VIỆT NAM	1 000	3 000
Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng	1 000	35 900
Ngân hàng TMCP An Bình	400	14 200
Ngân hàng TMCP Đông Nam Á	64	2 950
Ngân hàng TMCP Tiên Phong	52	26 495
Ngân hàng TMCP Quân Đội		44 674

Đơn vị: Tỷ đồng
 Nguồn: HNX, SSC, VIS Rating
 Ấn phẩm này không phải là một báo cáo xếp hạng tín nhiệm

Hình 25: Giá trị đạo hạn trong giai đoạn 2026-2027 theo ngành



Đơn vị: Nghìn tỷ đồng
 Nguồn: HNX, SSC, VIS Rating

Hình 27: Top 10 TCPH phi ngân hàng có giá trị trái phiếu đạo hạn lớn nhất trong năm 2026

Tổ chức phát hành	Giá trị đạo hạn trong năm 2026	Dư nợ trái phiếu hiện hành
CTCP Vinhomes	10 590	48 590
Tập đoàn VINGROUP - CTCP	11 786	37 737
CTCP Hàng không Vietjet	5 000	34 500
Công ty TNHH Dịch vụ Thương mại Tổng hợp An Thịnh	5 000	12 000
Công ty TNHH Đầu tư và Phát triển Bất động sản Trường Minh	5 500	10 000
CTCP Đầu tư và Xây dựng Vạn Trường Phát	10 000	10 000
CTCP Tư vấn và Kinh doanh bất động sản TCO	8 000	8 000
Công ty TNHH Đầu tư và Phát triển Bất động sản Hải Đăng	6 650	5 000
CTCP ĐẦU TƯ TÂN THÀNH LONG AN	5 000	5 000
CTCP SOVICÔ	5 000	5 000
CTCP Tập đoàn R&H	5 000	5 000
CTCP Tập đoàn Sovico	7 000	5 000

Đơn vị: Tỷ đồng
 Nguồn: HNX, SSC, VIS Rating

© 2026 CÔNG TY CỔ PHẦN XẾP HẠNG TÍN NHIỆM ĐẦU TƯ VIỆT NAM ("VIS RATING"). Đã đăng ký bản quyền.

Tập đoàn Moody's nắm giữ 49% tổng số cổ phần tại VIS Rating. Hai bên đã ký kết Thỏa thuận Dịch vụ Kỹ thuật mà theo đó, Tập đoàn Moody's cung cấp một số dịch vụ nhất định, bao gồm hỗ trợ kỹ thuật nghiệp vụ, cho VIS Rating. Để làm rõ, Tập đoàn Moody's không tham gia vào bất kỳ quy trình xếp hạng tín nhiệm hoặc nghiên cứu cụ thể nào của VIS Rating. Báo cáo này và các ý kiến được nêu trong đây chỉ phản ánh quan điểm độc lập của VIS Rating và không liên quan đến hay có bất kỳ đóng góp nào của bất kỳ tổ chức, giám đốc, cán bộ hoặc nhân viên nào của Tập đoàn Moody's.

MIỄN TRỪ TRÁCH NHIỆM

XẾP HẠNG TÍN NHIỆM CỦA VIS RATING LÀ CÁC QUAN ĐIỂM HIỆN TẠI CỦA CHÚNG TÔI VỀ RỦI RO TÍN NHIỆM TƯƠNG ĐỐI TRONG TƯƠNG LAI CỦA CÁC TỔ CHỨC, NỢ HOẶC NGHĨA VỤ TÀI CHÍNH, CHỨNG KHOÁN NỢ, CỔ PHẦN ƯU ĐÃI HOẶC CÁC CÔNG CỤ TÀI CHÍNH KHÁC HOẶC VỀ BÊN PHÁT HÀNH CỦA CÁC LOẠI NỢ HOẶC NGHĨA VỤ TÀI CHÍNH, CHỨNG KHOÁN NỢ, CỔ PHẦN ƯU ĐÃI HOẶC CÁC CÔNG CỤ TÀI CHÍNH KHÁC ĐÓ TẠI VIỆT NAM VÀ CÁC TÀI LIỆU, SẢN PHẨM, DỊCH VỤ VÀ THÔNG TIN DO VIS RATING CÔNG BỐ (GỌI CHUNG LÀ "CÁC ẢN PHẨM") CÓ THỂ BAO GỒM CÁC QUAN ĐIỂM NHƯ VẬY. VIS RATING ĐỊNH NGHĨA RỦI RO TÍN DỤNG LÀ RỦI RO MÀ MỘT TỔ CHỨC KHÔNG THỂ ĐÁP ỨNG CÁC NGHĨA VỤ TÀI CHÍNH THEO HỢP ĐỒNG KHI CHÚNG ĐẾN HẠN VÀ BẤT KỲ TỔN THẤT TÀI CHÍNH ƯỚC TÍNH NÀO TRONG TRƯỜNG HỢP MẤT KHẢ NĂNG THANH TOÁN HOẶC LỖ DO SUY GIẢM GIÁ TRỊ. VUI LÒNG THAM KHẢO ẢN PHẨM VỀ CÁC KÝ HIỆU XẾP HẠNG VÀ ĐỊNH NGHĨA CỦA VIS RATING ĐỂ XEM CÁC THÔNG TIN VỀ CÁC LOẠI NGHĨA VỤ TÀI CHÍNH THEO HỢP ĐỒNG ĐƯỢC ĐỀ CẬP TRONG CÁC XẾP HẠNG TÍN NHIỆM CỦA VIS RATING. BÊN CẠNH NHỮNG RỦI RO CƠ BẢN CẦN ĐƯỢC ĐÁNH GIÁ THEO QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT VIỆT NAM (BAO GỒM NGHỊ ĐỊNH 88/2014/NĐ-CP NGÀY 26 THÁNG 9 NĂM 2014 CỦA CHÍNH PHỦ VIỆT NAM) VỀ DỊCH VỤ XẾP HẠNG TÍN NHIỆM TỪNG THỜI ĐIỂM, XẾP HẠNG TÍN NHIỆM KHÔNG GIẢI QUYẾT BẤT KỲ RỦI RO NÀO KHÁC, BAO GỒM NHƯNG KHÔNG GIỚI HẠN Ở RỦI RO THANH KHOẢN, RỦI RO GIÁ TRỊ THỊ TRƯỜNG HOẶC BIẾN ĐỘNG GIÁ CẢ. CÁC XẾP HẠNG TÍN NHIỆM, ĐÁNH GIÁ KHÔNG PHẢI VỀ TÍN NHIỆM ("CÁC ĐÁNH GIÁ"), VÀ CÁC QUAN ĐIỂM KHÁC NẾU TRONG CÁC ẢN PHẨM CỦA VIS RATING KHÔNG PHẢI LÀ CÁC TUYÊN BỐ VỀ DỮ KIẾN HIỆN TẠI HOẶC QUÁ KHỨ. CÁC XẾP HẠNG TÍN NHIỆM, ĐÁNH GIÁ, CÁC QUAN ĐIỂM VÀ ẢN PHẨM KHÁC CỦA VIS RATING CHỈ NHẪM MỤC ĐÍCH THAM KHẢO VÀ KHÔNG CUNG CẤP THÀNH VÀ KHÔNG CUNG CẤP LỜI KHUYẾN ĐẦU TƯ HOẶC TÀI CHÍNH, VÀ CÁC XẾP HẠNG TÍN NHIỆM, ĐÁNH GIÁ, CÁC QUAN ĐIỂM VÀ ẢN PHẨM KHÁC CỦA VIS RATING KHÔNG PHẢI LÀ VÀ KHÔNG CUNG CẤP KHUYẾN NGHỊ ĐẦU TƯ, GÓP VỐN, MUA, BÁN HOẶC GIỮ BẤT KỲ CÔNG CỤ NỢ HOẶC CÔNG CỤ TÀI CHÍNH CỤ THỂ NÀO. CÁC XẾP HẠNG TÍN NHIỆM, ĐÁNH GIÁ, CÁC QUAN ĐIỂM VÀ ẢN PHẨM KHÁC CỦA VIS RATING KHÔNG BÌNH LUẬN VỀ TÍNH THÍCH HỢP CỦA VIỆC ĐẦU TƯ CHO BẤT KỲ NHÀ ĐẦU TƯ NÀO. VIS RATING ĐƯA RA XẾP HẠNG TÍN NHIỆM, ĐÁNH GIÁ VÀ CÁC QUAN ĐIỂM VÀ CÔNG BỐ CÁC ẢN PHẨM VỚI KỶ VỌNG VÀ HIỂU BIẾT RẰNG MỖI NHÀ ĐẦU TƯ SẼ, VỚI SỰ CẦN TRỌNG CẦN THIẾT, TỰ NGHIÊN CỨU VÀ ĐÁNH GIÁ VỀ MỖI CHỨNG KHOÁN HOẶC CÔNG CỤ NỢ MÀ HỌ ĐANG XEM XÉT MUA, BÁN HOẶC GIỮ.

CÁC XẾP HẠNG TÍN NHIỆM, CÁC ĐÁNH GIÁ, CÁC QUAN ĐIỂM KHÁC, VÀ ẢN PHẨM CỦA VIS RATING KHÔNG NHẪM ĐƯỢC SỬ DỤNG BỞI CÁC NHÀ ĐẦU TƯ KHÔNG CHUYÊN NGHIỆP VÀ VIỆC NHÀ ĐẦU TƯ KHÔNG CHUYÊN NGHIỆP SỬ DỤNG XẾP HẠNG TÍN NHIỆM, ĐÁNH GIÁ, VÀ CÁC QUAN ĐIỂM KHÁC HOẶC ẢN PHẨM CỦA VIS RATING KHI QUYẾT ĐỊNH ĐẦU TƯ LÀ KHÔNG CẦN TRỌNG VÀ KHÔNG PHÙ HỢP. NẾU KHÔNG CHẮC CHẮN, VUI LÒNG LIÊN HỆ VỚI CỔ VẤN TÀI CHÍNH HOẶC CỔ VẤN CHUYÊN NGHIỆP KHÁC CỦA BẠN.

TẤT CẢ CÁC THÔNG TIN TẠI ĐÂY (BAO GỒM CẢ THÔNG TIN CỦA VIS RATING VÀ/HOẶC CÁC BÊN THỨ BA ĐÃ LI XĂNG CHO VIS RATING ĐƯỢC TÍCH HỢP CÁC THÔNG TIN TẠI ĐÂY ("CÁC BÊN CẤP LI XĂNG CHO VIS RATING")) ĐƯỢC PHÁP LUẬT BẢO VỆ, BAO GỒM NHƯNG KHÔNG GIỚI HẠN QUY ĐỊNH PHÁP LUẬT VỀ QUYỀN TÁC GIẢ, VÀ KHÔNG MỘT THÔNG TIN NÀO, HOẶC MỘT PHẦN HOẶC TOÀN BỘ THÔNG TIN ĐÓ, ĐƯỢC SAO CHÉP, HOẶC BẰNG CÁCH KHÁC TẠO BẢN SAO, ĐÓNG GÓI LẠI, TRUYỀN DẪN, CHUYỂN NHƯỢNG, PHÁT TÁN, PHÂN PHỐI, PHÂN PHỐI LẠI HOẶC BÁN LẠI, HOẶC LƯU TRỮ LẠI ĐỂ SỬ DỤNG VỀ SAU CHO BẤT KỲ MỤC ĐÍCH NÀO NHƯ VỪA NÊU, DƯỚI BẤT KỲ ĐĂNG NÀO HOẶC CÁCH THỨC NÀO HOẶC PHƯƠNG TIỆN NÀO, BỞI BẤT KỲ NGƯỜI NÀO MÀ KHÔNG CÓ SỰ CHẤP THUẬN TRƯỚC BẰNG VĂN BẢN CỦA VIS RATING HOẶC CÁC BÊN CẤP LI XĂNG CHO VIS RATING. CÁC XẾP HẠNG TÍN NHIỆM, ĐÁNH GIÁ, CÁC QUAN ĐIỂM VÀ ẢN PHẨM KHÁC CỦA VIS RATING KHÔNG NHẪM ĐƯỢC SỬ DỤNG BỞI BẤT KỲ BÊN NÀO NHƯ LÀ MỘT TIÊU CHUẨN VÌ KHÁI NIỆM NÀY ĐƯỢC ĐỊNH NGHĨA PHỤC VỤ CHO MỤC ĐÍCH QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VÀ KHÔNG ĐƯỢC SỬ DỤNG THEO BẤT CỨ CÁCH NÀO MÀ CÓ THỂ DẪN TỚI VIỆC CHÚNG ĐƯỢC XEM NHƯ LÀ CÁC TIÊU CHUẨN.

Tất cả các thông tin được VIS Rating thu thập từ các nguồn mà VIS Rating cho rằng chính xác và đáng tin cậy. Tuy nhiên, do có khả năng xảy ra lỗi của con người hoặc máy móc cũng như các yếu tố khác, tất cả các thông tin tại đây được cung cấp trên cơ sở "NGUYÊN TRẠNG" mà không có bảo đảm dưới bất kỳ hình thức nào. VIS Rating tiến hành tất cả các biện pháp cần thiết để các thông tin chúng tôi sử dụng trong xếp hạng tín nhiệm có chất lượng và từ các nguồn mà VIS Rating cho rằng đáng tin cậy bao gồm, khi thích hợp, các nguồn từ bên thứ ba độc lập. Tuy nhiên, VIS Rating không phải là công ty kiểm toán và không thể độc lập xác minh hoặc xác nhận các thông tin nhận được tại mọi thời điểm trong quá trình xếp hạng hoặc chuẩn bị các ản Phẩm của mình.

Trong phạm vi pháp luật cho phép, VIS Rating và tất cả các giám đốc, quản lý, nhân viên, đại lý, người đại diện, bên cấp li-xăng và nhà cung cấp từ chối trách nhiệm đối với bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào đối với bất kỳ tổn thất hoặc thiệt hại gián tiếp, đặc biệt, là hậu quả hoặc là tổn thất, thiệt hại ngẫu nhiên nào phát sinh từ hoặc liên quan tới các thông tin tại đây hoặc việc sử dụng hoặc không có khả năng sử dụng bất kỳ thông tin nào tại đây, ngay cả khi VIS Rating hoặc tất cả các giám đốc, quản lý, nhân viên, đại lý, người đại diện, bên cấp li-xăng hoặc nhà cung cấp của VIS Rating đã được tư vấn trước về khả năng xảy ra tổn thất hoặc thiệt hại đó, bao gồm nhưng không giới hạn: (a) mất lợi nhuận hiện tại hoặc dự kiến hoặc (b) các tổn thất và thiệt hại phát sinh khi các công cụ tài chính liên quan không phải là đối tượng của một xếp hạng tín nhiệm cụ thể do VIS Rating đánh giá.

Trong phạm vi pháp luật cho phép, VIS Rating và tất cả các giám đốc, quản lý, nhân viên, đại lý, người đại diện, bên cấp li-xăng và nhà cung cấp từ chối trách nhiệm đối với bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào đối với bất kể tổn thất hoặc thiệt hại trực tiếp hoặc có tính chất bồi thường gây ra cho bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào, bao gồm nhưng không giới hạn bởi sự bất cẩn (nhưng ngoại trừ gian lận, cố tình làm sai hoặc các loại trách nhiệm khác mà, để tránh hiểu lầm, không thể bị loại trừ theo quy định pháp luật), của, hoặc do bất kỳ sự kiện bất ngờ trong hoặc ngoài khả năng kiểm soát của VIS Rating, hoặc tất cả các giám đốc, quản lý, nhân viên, đại lý, người đại diện, bên cấp li-xăng và nhà cung cấp của VIS Rating, phát sinh từ hoặc liên quan tới các thông tin tại đây hoặc việc sử dụng hoặc không thể sử dụng các thông tin đó.

KHÔNG CÓ BẤT KỲ BẢO ĐẢM NÀO, DÙ RÕ RÀNG HAY NGỤ Ý, ĐỐI VỚI SỰ CHÍNH XÁC, ĐÚNG THỜI ĐIỂM, TÍNH HOÀN CHỈNH, KHẢ NĂNG THƯƠNG MAI HOẶC TÍNH PHÙ HỢP CHO BẤT KỲ MỤC ĐÍCH NÀO CỦA BẤT KỲ XẾP HẠNG TÍN NHIỆM, ĐÁNH GIÁ, QUAN ĐIỂM HOẶC THÔNG TIN KHÁC ĐƯỢC VIS RATING ĐƯA RA HOẶC TẠO RA DƯỚI BẤT KỲ HÌNH THỨC HOẶC CÁCH THỨC NÀO.

VIS RATING CÓ THỂ ĐIỀU CHỈNH VÀ/HOẶC THAY ĐỔI CÁC ẢN PHẨM CỦA MÌNH TẠI BẤT KỲ THỜI ĐIỂM NÀO, VÌ BẤT KỲ LÝ DO GÌ. TUY NHIÊN, VIS RATING KHÔNG (VÀ KHÔNG CÓ Ý ĐỊNH) CAM KẾT CÓ NGHĨA VỤ CÔNG BỐ VIỆC BỔ SUNG, CẬP NHẬT HOẶC SỬA ĐỔI CÁC ẢN PHẨM CỦA MÌNH TRONG TƯƠNG LAI. NGƯỜI DÙNG TỰ CHỊU RỦI RO TRONG VIỆC SỬ DỤNG VÀ/HOẶC DỰA VÀO CÁC ĐÁNH GIÁ, CÁC QUAN ĐIỂM KHÁC VÀ ẢN PHẨM CỦA VIS RATING.

VIS Rating duy trì các chính sách và quy trình để đảm bảo sự độc lập trong các xếp hạng tín nhiệm của VIS Rating và các quy trình xếp hạng tín nhiệm. Thông tin liên quan đến, bên cạnh các thông tin khác, các cổ đông nắm giữ trên 5% vốn điều lệ thực góp của VIS Rating, bất kỳ thay đổi về tỷ lệ sở hữu nào của các cổ đông nắm giữ trên 5% vốn điều lệ thực góp của VIS Rating và danh sách các tổ chức được xếp hạng với phí dịch vụ xếp hạng tín nhiệm chiếm trên 5% tổng doanh thu hoạt động xếp hạng tín nhiệm của VIS Rating trong năm tài chính liên trước thời điểm công bố thông tin, được đăng tải tại <https://visrating.com> dưới tiêu đề "Thông Tin Doanh Nghiệp".